

**DANH SÁCH CHI TIẾT CHỦ THẺ PLATINUM ĐỦ ĐIỀU KIỆN NHẬN SINH NHẬT VÀNG  
THÁNG 12.2012**

<b>STT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>TK thẻ</b>
1	NGUYEN DANG LAM	AP00100041
2	VO TAN LONG	AP00100065
3	HOANG HAI	AP00100067
4	NGUYEN NGOC TOAN	AP00100072
5	NGUYEN VIET ANH	AP00100181
6	NGO MINH TUYET	AP00100629
7	TRAN VIET DUNG	AP00100666
8	NGUYEN QUANG ANH	AP00100672
9	LE THI THUY NGA	AP00101009
10	TRAN THI LAN HUONG	AP00101043
11	NGUYEN ANH DUNG	AP00101101
12	TRAN VAN NGOC	AP00101132
13	DO THI NINH	AP00101153
14	NGUYEN VAN TUNG	AP00101157
15	NGUYEN MANH DIEP	AP00101181
16	SHOJIRO MIZOGUCHI	AP00101472
17	NGUYEN T BICH CAM	AP00101592
18	NGUYEN NHU CUONG	AP00101662
19	BUI T MINH NGUYET	AP00101732
20	PHAN KIM CHI	AP00101842
21	NGUYEN QUOC HUY	AP00101914
22	NGUYEN ANH TUNG	AP00101916
23	DO MANH	AP00102190
24	NGUYEN MINH HUONG	AP00102282
25	DOAN THI THANH VAN	AP00102321
26	NGUYEN CONG CHIEN	AP00102641
27	LE KHANH HUNG	AP00201136
28	NGUYEN QUYET THANG	AP00202369
29	LE TRUNG KIEN	AP00301334
30	LE VAN TIENG	AP00402976
31	LE NAM TRA	AP00700141
32	NGUYEN MANH QUAN	AP00700391
33	KIEU HUYNH SON	AP00700420
34	NGUYEN TRUNG VIET	AP00700421
35	LY HONG PHI	AP00700424
36	PHAN NGOC HUY	AP00700547
37	NG T THANH HUONG	AP00700597
38	LE NGOC ANH	AP00700645
39	DANG I GHEN	AP00700697
40	LE THI THANH THAO	AP00700855
41	LUONG VAN CUONG	AP00700941
42	VU T XUAN MAI	AP00701081
43	TRAN D THE DUY	AP00701105
44	NGUYEN THANH BINH	AP00701146
45	NGUYEN NGOC LINH	AP00701167
46	NGO H MY HUONG	AP00701319
47	NGUYEN MANH TUONG	AP00701320
48	NGUYEN T MY LINH	AP00701449
49	LE HOANG CHAU	AP00701606
50	LUONG THANH MINH	AP00701670

51	QUANG DUC TUYEN	AP00701672
52	DOAN HOAI PHUONG	AP00701750
53	DAO MINH CHANH	AP00701752
54	TUNG MINH TUAN	AP00702027
55	NGUYEN MINH SON	AP00702029
56	JUN KANAYAMA	AP00702030
57	TRAN DANG LONG	AP00702032
58	HO MINH TRI	AP00702068
59	NGUYEN T THANH THUY	AP00702148
60	HO TRUNG DUNG	AP00702259
61	DOAN MINH CUONG	AP00702496
62	PHAM NGOC DOA	AP00702506
63	MAI H HUONG LAN	AP00702756
64	QUANG HONG NHUNG	AP00702850
65	TRAN VAN DUNG	AP00800293
66	DINH MANH THANG	AP01601336
67	LE THI BAO TRAM	AP01800609
68	TRAN THI LE THU	AP01800673
69	NGUYEN VIET NU	AP01801893
70	JAMES ELLIS	AP01802116
71	NGUYEN THIEN KHANG	AP01802133
72	NGUYEN XUAN NGHIA	AP02300648
73	LUU THI DIEM HONG	AP02801051
74	HUYNH T MAI PHUONG	AP02802107
75	TRINH THI DUC	AP03000148
76	HO THUY TIEN	AP03000278
77	NGUYEN PHUONG ANH	AP03001971
78	NGUYEN VAN TUE	AP03102835
79	HO XUAN HUNG	AP03300635
80	NGUYEN TUNG CHI	AP03301684
81	NGO BICH THAO	AP03301865
82	CAO VAN PHU GUY	AP03301908
83	DANG NGUYEN DUC	AP03501331
84	NGUYEN VAN TAI	AP03501436
85	TRAN V TUYET NGHI	AP03700229
86	NGUYEN T T NGUYEN	AP03702035
87	NGUYEN THI THAO VI	AP03802026
88	NGUYEN THI HIEN	AP04200829
89	HUYNH BICH NGOC	AP04402059
90	NGUYEN THI VAN	AP04501403
91	TRUONG CONG MINH	AP04501542
92	LY KIM CHI	AP04602375
93	LY THANH	AP04700464
94	PHAM NGOC LUU	AP04800563
95	LE LAN HUONG	AP04900379
96	NGUYEN VAN HAN	AP04900583
97	OGURA TAKAHIRO	AP04901172
98	NGO HUU HOAN	AP05001658
99	HOANG TU HUNG	AP05100320
100	NGUYEN NHU HIEN	AP05201681
101	PHAM HOANG HUNG	AP05802402
102	NGUYEN DUC THIEN	AP05901467
103	TRAN QUANG SI	AP06002636
104	DINH THI NGA	AP06101765
105	DANG MINH QUANG	AP07200575

106	NG THI THANH THUY	AP07200973
107	NGUYEN MINH TRI	AP07201122
108	TANG VAN LIEM	AP07201199
109	NGUYEN M QUOC NAM	AP07201518
110	NGUYEN VAN TUAN	AP07201679
111	LUONG QUANG PHONG	VP0010125
112	LE VAN BINH	VP0040002
113	HUYNH THI KIM CHI	VP0150001